

Bản án số: 36/2021/HS-ST

Ngày: 26 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Dương Viết Vĩnh

Bà: Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông PHm Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS, ngày 24/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 15/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LỘC VĂN H**, sinh năm 1993 tại tỉnh Bắc Kạn, tên gọi khác: không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 3, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lộc Văn Hà bà: Vi Thị N. Có vợ Lý Mùi C và có 01 con, sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 12/8/2011 bị cáo bị Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn quyết định xử pHt vi pHm hành chính về hành vi “Làm hư hỏng tài sản của người khác” với hình thức pHt tiền là 1.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp pHt ngày 12/8/2011. Ngày 12/8/2012 bị cáo bị Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 12/10/2012 Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn ra quyết định đình chỉ điều tra do bị Hi rút đơn yêu cầu và ra quyết định xử pHt vi pHm hành chính đối với H về hành vi “cố ý gây thương tích” với hình thức pHt tiền là 1.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp pHt ngày 17/10/2012. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến:

1. Bà Dương Thị C, sinh năm 1960.

Nơi thường trú: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Nguyễn Anh P, sinh năm 1977.

Nơi thường trú: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 13/01/2021, tổ công tác của Công an huyện Phú Bình phối hợp với Công an xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang LỘC VĂN H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng 108 nhà nghỉ Sông Cầu. Khi tổ công tác đến H đã tự giác lấy từ túi quần bên phải phía trước đang mặc ra giao nộp 01 túi nilon màu trắng, bên trong có tinh thể dạng đá màu trắng và 01 viên nén màu đỏ, một mặt có chữ WY (theo H khai nhận là ma túy tổng hợp) do người bạn tên Kinh cho để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người pHm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và bàn giao H cùng vật chứng về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình để điều tra theo thẩm quyền.

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 13/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tiến hành mở niêm phong bì thư ký hiệu A cân xác định khối lượng số chất tinh thể dạng đá màu trắng thu giữ của H có khối lượng 0,080 gam và 01 viên nén màu đỏ, hồng một mặt có chữ WY có khối lượng 0,092 gam. Lấy toàn bộ số chất tinh thể dạng đá màu trắng và viên nén màu đỏ, hồng niêm phong vào các bì thư lần lượt ký hiệu A1, A2 gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 281/KL-KTHS ngày 22/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái nguyên, kết luận: Mẫu chất tinh thể dạng đá màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,080 gam; 01 viên nén màu đỏ một mặt có ký hiệu chữ WY trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,092 gam.

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Bình tiến hành khám xét khẩn cấp về đồ vật, khu vực nhà ở của LỘC VĂN H, nhưng không phát hiện thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan điều tra, LỘC VĂN H khai nhận như sau: Bản thân H là người nghiện chất ma túy dạng đá và hồng phiến. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày

13/01/2021, H đi cùng Kinh và một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, từ khu vực Gang Thép xuống Phú Bình vào nhà nghỉ Sông Cầu, thuộc xóm Trại, xã Nhã Lộng thuê phòng để sử dụng ma túy. Đến nơi Kinh thuê phòng nghỉ 108, rồi cả ba vào phòng nghỉ, người đàn ông đi cùng H và Kinh có lấy ra ma túy đá và ma túy ngựa (Hồng phiến) cùng dụng cụ để sử dụng. Sau đó khoảng 15 phút, thì Kinh và người đàn ông đi cùng ra về và đưa cho H 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa ma túy đá và viên ma túy hồng phiến “Ngựa” bảo H cầm lấy để sử dụng, nhưng H chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an huyện Phú Bình và Công an xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. H khai mục đích cùng Kinh và bạn của Kinh sử dụng ma túy cho bản thân, không có mục đích gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo LỘC VĂN H khai nhận rõ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSPB, ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo LỘC VĂN H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo LỘC VĂN H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo LỘC VĂN H từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng cần tịch thu tiêu hủy số vỏ bao gói mẫu niêm phong ma túy còn lại sau giám định và buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình; Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi pHm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi pHm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đã tàng trữ ma túy trong người để sử dụng cho bản thân không bán lại cho ai, không nhằm mục đích gì khác. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người pHm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng ma túy, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 13/01/2021, tại phòng số 108 nhà nghỉ Sông Cầu, thuộc Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, LỘC VĂN H là người nghiện chất ma túy có hành vi tàng trữ trên người tổng khối lượng 0,172 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an huyện Phú Bình và Công an xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội pHm và hình pHt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị pHt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Methamphetamine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người pHm tội còn có thể bị pHt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi pHm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi pHm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm pHm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội pHm khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Ngày 12/8/2011 bị cáo bị Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn quyết định xử pHt vi pHm hành chính về hành vi “Làm hư hỏng tài sản của người khác” với hình thức pHt tiền là 1.000.000 đồng. Ngày 12/10/2012 bị cáo bị Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn quyết định xử pHt vi pHm hành chính về hành vi “có ý gây thương tích” với hình thức pHt tiền là 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục lao vào con đường pHm tội. Xét thấy, cần có một mức án tương xứng với tội trạng mà bị cáo gây ra và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa tội pHm chung.

[4] Về hình pHt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xác minh lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình pHt bổ sung là pHt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu A1, A2 chứa vỏ bao gói mẫu A1, A2 hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo LỘC VĂN H với thời Hn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: LỘC VĂN H khai do một người đàn ông tên Kinh cho để sử dụng, bị cáo không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ, cụ thể của Kinh. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định người đàn ông tên H là ai, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với bà: Dương Thị C là chủ nhà nghỉ Sông Cầu (Có giấy phép kinh doanh), có cho H thuê phòng nghỉ 108 để nghỉ nhưng bà Chín không biết H thuê phòng để sử dụng ma túy, nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo LỘC VĂN H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt LỘC VĂN H **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2021.

3. Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Quyết định tạm giam bị cáo LỘC VĂN H với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu A1, A2 chứa vỏ bao gói mẫu A1, A2 hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2021 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo LỘC VĂN H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo LỘC VĂN H, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Giang